

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ, MỘT SỐ VẤN ĐỀ NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG XÃ HỘI HIỆN NAY

**ĐỖ PHẠM VÍT KÝ - NINH NGỌC SÁNG**

Trường Sĩ quan Lục quân 2

Ngày nhận bài: 24/02/2022; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 28/02/2022; Ngày duyệt đăng: 04/03/2022

## ABSTRACT

*In Ho Chi Minh's Ideology, the issue of women's liberation includes the content of women's equal rights under the International Convention on Human Rights. He said that women's liberation is a revolution associated with the revolution of national liberation and building of socialism. According to him, women's liberation is to win women's rights, such as equal rights in economy, politics, culture and society. The 1959 Constitution of the Democratic Republic of Vietnam clearly stated: "Women of the Democratic Republic of Vietnam have equal rights with men in terms of politics, economy, culture, society and family". Women's liberation is both a goal and a driving force in the liberation of the revolution, the work of the entire Party and society.*

*Key words: Women's liberation; enhancing the role of women; Ho Chi Minh's Ideology.*

**T**rong hành trình tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh nung nấu hoài bão làm sao để phụ nữ nói chung, phụ nữ Việt Nam nói riêng thoát khỏi áp bức, bất công của chế độ thuộc địa. Người khẳng định: chỉ có giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người triệt để mới mang lại quyền tự do thật sự cho con người, tạo tiền đề thực hiện bình đẳng nam nữ và mang lại sự tiến bộ cho phụ nữ. Điều đó được thể hiện trên 3 nội dung cơ bản sau:

**Một là, mục tiêu giải phóng phụ nữ là nhằm xóa bỏ bất bình đẳng nam nữ, tạo điều kiện để phụ nữ phát huy hết khả năng của mình**

Trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng, Hồ Chí Minh luôn khẳng định vấn đề giải phóng phụ nữ là một trong những mục tiêu của sự nghiệp cách mạng. Trong tác phẩm "Phụ nữ An Nam và sự đô hộ của người Pháp", Nguyễn Ái Quốc khẳng định: Chính sách thống trị của thực dân Pháp đối với nhân dân Việt Nam nói chung, với người phụ nữ nói riêng là một chính sách thống trị chuyên chế về chính trị, bóc lột nặng nề về kinh tế nhằm đem lại lợi nhuận tối đa về kinh tế, kim hãm và nô dịch về văn hóa, giáo dục, chứ không phải đem đến một sự "khai hóa văn minh". Bản chất của "sự mệnh khai hóa" đó chính là sự khai thác thuộc địa; áp bức, bóc lột và chà đạp lên số phận của người phụ nữ diễn ra dưới lưỡi lê, họng súng, máy chém,... Người chỉ rõ, giải phóng con người, vì con người là mục tiêu cao cả của cuộc cách mạng vô sản, mà ở đó phụ nữ là điểm trung tâm.

Có thể thấy, vị trí, vai trò của người phụ nữ là rất quan trọng, thể hiện ở cả vai trò duy trì nòi giống và sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong Thư gửi phụ nữ nhân kỷ niệm chiến thắng Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế phụ nữ 08-3-1952, Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Non sông gấm vóc nước Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ" (1). Đồng thời Người muốn hướng tới mục tiêu giải phóng phụ nữ Việt Nam toàn diện về mọi mặt của đời sống xã hội.

Muốn giải phóng phụ nữ, xóa bỏ tư tưởng "trọng nam khinh nữ", theo Hồ Chí Minh, phải giành cho được các quyền của phụ nữ được bình đẳng trong xã hội, bảo đảm quyền bình đẳng nam nữ được thực hiện trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội... Ngay sau khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng Hiến pháp và Luật Hôn nhân gia đình; đồng thời Người nhiều lần bày tỏ chính kiến trước công luận là phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến và đầu óc gia trưởng, tư tưởng tư sản, trọng nam khinh nữ. Người cho rằng: "Đàn bà cũng được tự do. Bất phân nam nữ cũng cho bình quyền" (2). Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1959 do Người chỉ đạo soạn thảo đã khẳng định: "Phụ nữ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có quyền bình đẳng với nam giới về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình". Trong Bài nói với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Bình, Hồ Chí Minh yêu cầu: "Phải đặc biệt chú ý đến sức lao động của phụ nữ. Phụ nữ

là đội quân lao động rất đông. Phải giữ gìn sức khỏe cho phụ nữ để tham gia sản xuất được tốt" (3).

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh luôn quan tâm những nét đặc thù của phụ nữ, đề ra những chính sách ưu đãi đối với phụ nữ để họ có điều kiện tham gia các hoạt động xã hội như nam giới, giải phóng họ khỏi gánh nặng công việc gia đình. Người đã tuyên truyền, giác ngộ để mọi người nhận thức rõ hơn vai trò của phụ nữ trong xã hội, vận động mọi người cùng nhau giúp đỡ để phụ nữ vươn lên khẳng định địa vị của mình, tạo cơ sở cho việc thực hiện bình đẳng nam nữ trong xã hội. Vì vậy, Người yêu cầu: "Chi bộ đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về quyền bình đẳng giữa vợ chồng. Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hòa thuận trong gia đình" (4). Bình đẳng nam nữ trong gia đình chính là cơ sở bình đẳng nam nữ ngoài xã hội. Bởi khi được quan tâm, chia sẻ công việc trong gia đình và được tạo điều kiện thuận lợi, người phụ nữ sẽ có điều kiện tham gia công tác xã hội để phát huy hết tài năng, trí tuệ của mình.

**Hai là, phạm vi, nhiệm vụ của sự nghiệp giải phóng phụ nữ là toàn diện trên các mặt**

Theo nghĩa rộng, giải phóng phụ nữ là phát huy vai trò, năng lực của phụ nữ, nâng cao vị thế của phụ nữ trong mọi mặt đời sống xã hội. Hồ Chí Minh cho rằng muốn giải phóng phụ nữ thì trước hết là giải phóng họ khỏi sự trói buộc của tư tưởng "trọng nam khinh nữ", khởi sự bắt công ngay trong gia đình của mình. Người lên án mạnh mẽ quan điểm "đàn bà phải quanh quẩn trong bếp", bởi từ đó dẫn đến việc vị thế của người phụ nữ bị hạ thấp trong gia đình và xã hội. Người chú ý nêu những tâm gương của phụ nữ trong lịch sử dân tộc và khích lệ phụ nữ Việt Nam mạnh dạn hơn nữa tham gia phong trào nữ quyền trên thế giới, "buổi phong kiến mà đàn bà, con gái còn biết cách mệnh. Huống chi bây giờ hai chữ "nữ quyền" đã rầm rầm khắp thế giới, chị em ta lại gập cẳng nước suy vi, nỡ lòng nào ngồi yên được" (5).

Để nữ giới vươn lên làm chủ về chính trị một cách vững chắc, Hồ Chí Minh luôn động viên và tạo mọi điều kiện để phụ nữ hăng hái học tập, nâng cao trình độ. Khi phát động phong trào diệt "giặc đói", Người nêu: dưới chế độ cũ, phụ nữ bị kim hãm, bởi vậy họ càng cần phải đi học và đó là cơ hội để nữ giới bình đẳng với nam giới. Khi nước nhà giành được độc lập, Người tham gia tích cực vào việc soạn thảo và ban hành Luật Hôn nhân và gia đình, coi đó là luật giải phóng phụ nữ. Người lên án các hiện tượng phân biệt đối xử với phụ nữ, nạn bạo lực trong gia đình, phê phán quan niệm giản đơn, hình thức về việc thực hiện bình đẳng trong gia đình, theo kiểu "hôm nay anh rửa bát, quét nhà; hôm sau em rửa bát, quét nhà, nấu cơm". Người cũng rất quan tâm đến công tác cán bộ nữ, phê phán nghiêm khắc những thái độ thành kiến, hẹp hòi của cán bộ lãnh đạo đối với việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ nữ.

Theo Người: “Phụ nữ là một lực lượng lao động rất quan trọng” (6), là đội quân chủ lực tạo ra của cải vật chất, làm giàu cho đất nước. Để xóa bỏ sự lệ thuộc của phụ nữ về kinh tế cần giải phóng sức lao động cho họ, đưa họ tham gia vào các ngành nghề khác nhau như: công nghiệp, thương nghiệp, văn hóa, giáo dục, y tế. Hồ Chí Minh chỉ rõ: muốn có nhiều sức lao động thì phải giải phóng sức lao động của phụ nữ; đồng thời, Người yêu cầu các sở, ban, ngành phải lập nhà trẻ, nhà ăn để phụ nữ yên tâm công tác, yên tâm lao động sản xuất. Bởi lẽ, muốn cho người mẹ sản xuất tốt thì cần tổ chức tốt những nơi gửi trẻ và những lớp mẫu giáo; kinh tế của ta càng phát triển, nhà ăn công cộng càng thêm nhiều, phụ nữ sẽ rảnh rang để tham gia lao động. Như vậy phụ nữ mới được giải phóng, nam nữ mới thật là bình quyền. Nhận xét về khả năng làm kinh tế của phụ nữ.

Hồ Chí Minh không chỉ đánh giá cao vị trí, vai trò của người phụ nữ mà còn rất coi trọng sự nghiệp giải phóng phụ nữ trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng. Theo Người, trình độ giải phóng phụ nữ được coi là thước đo trình độ phát triển văn hóa - xã hội. Bởi, “Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội một nửa” (7). Mặt khác, giải phóng phụ nữ trên mọi phương diện, từ gia đình đến xã hội, cả về kinh tế, chính trị và văn hóa tư tưởng đã thể hiện tính toàn diện và triệt để trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, bảo đảm cho phụ nữ có quyền bình đẳng thực sự, vững chắc, đồng thời phát huy cao nhất vai trò của người phụ nữ trên tất cả các phương diện của đời sống xã hội. Đó là chìa khóa của sự nghiệp tranh quyền cho phụ nữ.

**Ba là, sự nghiệp giải phóng phụ nữ là một cuộc cách mạng khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và mỗi cá nhân**

Để giải phóng phụ nữ, thực hiện bình đẳng nam nữ trong gia đình, Hồ Chí Minh cho rằng đây là một việc không đơn giản, không phải đánh đổ được thực dân phong kiến, giành độc lập dân tộc là nam nữ bình đẳng, càng không phải là chia đều cho công việc giữa nam và nữ. Trong Di chúc để lại, Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”.

Người chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa yêu cầu phát triển xã hội với vấn đề giải phóng phụ nữ. Công cuộc giải phóng phụ nữ không chỉ đơn thuần là coi trọng nữ giới với tư cách là lực lượng cách mạng, mà còn thể hiện tinh thần nhân văn cao cả, tất cả vì con người, lấy con người làm điểm xuất phát, là mục tiêu của mọi tư tưởng và hành động, như vậy phụ nữ mới thật sự được giải phóng, nam nữ mới thật là bình quyền. Đây là cuộc đấu tranh về nhận thức, đấu tranh chống lại các thói quen lâu đời và cuộc đấu tranh này diễn ra ở mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội.

Hồ Chí Minh cho rằng: “vũ lực” của cuộc cách mạng này là sự tiến bộ về chính trị, văn hóa, kinh tế, pháp luật. Phải cách mạng từng người, từng gia đình đến toàn dân, có nghĩa là giải phóng phụ nữ phải đặt trong công cuộc phát triển toàn diện của xã hội, vì có tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hóa, pháp luật mới tạo được tiền đề căn bản cho sự nghiệp giải phóng phụ nữ trở thành hiện thực. Người luôn nhắc nhở các cấp phải hết lòng giúp đỡ phụ nữ để chị em tiến bộ về mọi mặt. Việc phát triển phong trào phụ nữ gắn liền với việc cất nhắc cán bộ nữ vào các cơ quan cấp cao, nhất là ngành thích hợp với phụ nữ. Người căn dặn: “Có cất nhắc cán bộ phụ nữ nhưng chưa mạnh dạn, tức là còn phần nào chưa coi trọng trí tuệ, tài năng phụ nữ. Do vậy phụ nữ phải làm sao cho người ta thấy phụ nữ giỏi, lúc đó cán bộ không cất nhắc, anh chị em công nhân sẽ cử mình lên” (8). Thực tiễn cho thấy, vấn đề bình đẳng nam nữ trong lĩnh vực kinh tế không chỉ tạo điều kiện cho phụ nữ có cơ hội phát triển tài năng, trí tuệ mà còn đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh yêu cầu phải đưa phụ nữ vào các hoạt động chính trị, xã hội, vì đó là hai môi trường thuận lợi để phụ nữ khẳng định, phát huy hết khả năng, phát huy khả năng vốn có của mình. Muốn vậy trước hết phải tôn trọng, quan tâm đến phụ nữ, chú ý đến tính đặc thù của phụ nữ; đặc biệt là bình đẳng trong hôn nhân với chế độ một vợ, một chồng.

Như vậy, Hồ Chí Minh là một trong những nhà tư tưởng đầu tiên của lịch sử Việt Nam đặt vị thế, vai trò của phụ nữ ngang với nam giới và Người

cũng là một trong những lãnh tụ tiêu biểu của thế giới đề cao sự nghiệp giải phóng phụ nữ, thực hiện bình đẳng nam nữ. Điều đó đã tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện quyền bình đẳng giới, tạo ra một bước chuyển biến mới trong việc bảo đảm quyền bình đẳng của phụ nữ ở Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, phụ nữ Việt Nam đã được giải phóng, bình quyền và ngày càng phát triển trên các lĩnh vực, thực hiện tốt chủ trương: “Phát huy truyền thống tiềm năng, thể mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của các tầng lớp phụ nữ” (9). Hiện nay, để xây dựng phụ nữ Việt Nam thời đại mới đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, cần tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công tác phụ nữ ở những vấn đề cơ bản sau:

**Thứ nhất,** tăng cường cải cách thể chế để tạo lập quyền và cơ hội bình đẳng cho phụ nữ và nam giới. Cải cách pháp lý sẽ tăng cường bình đẳng giới rõ nét nhất qua: Luật Hôn nhân gia đình, luật chống bạo hành, bạo lực, quyền về đất đai, luật lao động, quyền chính trị. Việc này sẽ tạo môi trường cho sự bình đẳng về cơ hội và quyền lực, hai yếu tố thiết yếu để đạt được bình đẳng giới trên các phương diện khác, như giáo dục, y tế và tham gia chính trị, phát huy, nỗ lực tăng tỷ lệ nữ giới ở các cơ quan lãnh đạo, quản lý xã hội.

**Thứ hai,** nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là ở khía cạnh giải phóng phụ nữ. Đây là một trong những công tác quan trọng để bản thân mỗi người trong xã hội, ở mỗi địa phương đều hiểu được vị trí, vai trò quan trọng của phụ nữ mà Bác Hồ đã chỉ rõ. Thực hiện những biện pháp thiết thực nhằm khắc phục sự phân biệt giới trong việc làm chủ các nguồn lực và tiếng nói chính trị, bảo đảm thực sự bình đẳng giới. Đồng thời, mỗi địa phương phải thực hiện, quán triệt những tư tưởng đó một cách sâu sắc để cơ sở pháp lý học tập một cách hiệu quả nhất.

**Thứ ba,** đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống từ đó giảm tải được những áp lực mà người phụ nữ phải lo toan trong cuộc sống gia đình hằng ngày. Có đáp ứng được nhu cầu về kinh tế thì người phụ nữ mới có điều kiện để giải phóng mình và phát triển bản thân mình một cách toàn diện, như vậy, người phụ nữ mới thực sự được giải phóng một cách toàn diện trong xã hội mới ngày nay.

**Thứ tư,** sự nghiệp giải phóng phụ nữ phải do bản thân người phụ nữ làm chủ. Phụ nữ không chỉ trông mong công cuộc giải phóng mình vào người khác, mà họ phải tự mình làm cuộc cách mạng này. Họ cần thay đổi những nhận thức cổ hủ, lạc hậu mà xã hội cũ còn tồn dư trong suy nghĩ, đầu óc của họ. Họ cần có nhận thức mới, đúng đắn về vai trò của mình trong gia đình và ngoài xã hội, mặt khác phải không ngừng cố gắng vươn lên hoàn thiện bản thân.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 12 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.300.
- (2) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 13 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.74, 152.
- (3) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 7 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.340.
- (4) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 3 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.243.
- (5) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 2 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.520.
- (6) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 14 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.231.
- (7) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 15 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.260, 259.
- (8) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 10 (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.537.
- (9) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.169. Bottom of Form